

.VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

HOÀNG QUỐC HÙNG

**PHÁP LUẬT VỀ LÝ LỊCH TƯ PHÁP
CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY**

Chuyên ngành : Luật Hiến pháp và Luật Hành chính
Mã số : 62.38.01.02

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI, 2018

Công trình được hoàn thành tại
Học viện Khoa học Xã hội
Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Người hướng dẫn khoa học 1: TS. Nguyễn Thúy Hiền
Người hướng dẫn khoa học 2: TS. Đặng Vũ Huân

Phản biện 1: GD.TS. Phạm Hồng Thái

Phản biện 2: GS.TS. Nguyễn Minh Đoan

Phản biện 3: PGS.TS. Lê Thị Hương

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp Học viện tại Học viện Khoa học Xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.

Vào hồi: giờ ngày tháng năm 2018.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Học viện Khoa học xã hội.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Pháp luật về Lý lịch tư pháp đã có quá trình phát triển từ rất lâu trong lịch sử và ngày nay càng phát triển mạnh mẽ khi kinh tế, xã hội của thế giới đang phát triển theo hướng hội nhập kinh tế quốc tế. Pháp luật về Lý lịch tư pháp đã quy định phạm vi quản lý Lý lịch tư pháp về án tích, tình trạng thi hành án và về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã bị Tòa án tuyên bố phá sản.

Việc nghiên cứu đề tài “*Pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam hiện nay*” là hết sức cấp thiết nhằm tìm ra các phương pháp giải quyết thực trạng trên, cải thiện, tăng cường hiệu quả pháp luật về Lý lịch tư pháp, đưa hoạt động Lý lịch tư pháp đạt được các mục tiêu mà Nhà nước đã đề ra.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Luận án nhằm nghiên cứu tổng quát các vấn đề về lý luận và thực tiễn pháp luật về Lý lịch tư pháp ở nước ta hiện nay, qua đó hình thành các lý luận cơ bản, xây dựng luận cứ khoa học trên cơ sở phân tích thực trạng pháp luật về Lý lịch tư pháp, tìm ra những nguyên nhân khách quan và chủ quan của của các vấn đề còn hạn chế, yếu kém, bất cập. Từ đó, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả pháp luật về Lý lịch tư pháp ở nước ta.

Nhiệm vụ nghiên cứu là: thực hiện tổng quan các vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài, chỉ ra các vấn đề mà Luận án cần tiếp tục nghiên cứu; phân tích làm sáng tỏ những vấn đề lý luận

pháp luật về Lý lịch tư pháp; phân tích và đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật về Lý lịch tư pháp ở nước ta, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân; đưa ra yêu cầu, các quan điểm cơ bản, các giải pháp để hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả pháp luật về Lý lịch tư pháp.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của Luận án là những vấn đề lý luận pháp luật về Lý lịch tư pháp; thực trạng pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam hiện nay và thực tiễn áp dụng pháp luật về Lý lịch tư pháp; kinh nghiệm pháp luật về Lý lịch tư pháp của một số nước trên thế giới nhằm rút ra bài học nhằm hoàn thiện pháp luật về Lý lịch tư pháp tại Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung: Luận án tập trung nghiên cứu chủ yếu những vấn đề lý luận và thực tiễn pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam. *Về không gian:* Luận án nghiên cứu pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam, một số đánh giá đối với pháp luật về Lý lịch tư pháp ở một số nước trên thế giới và đề xuất giải pháp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam. *Về thời gian:* Luận án giới hạn phạm vi nghiên cứu pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam từ năm 1999 đến nay và đề xuất giải pháp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử là những phương pháp luận khoa học, thế giới quan và nhân sinh quan

duy vật biện chứng được vận dụng xuyên suốt để nghiên cứu toàn bộ Luận án.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

Luận án tìm hiểu, hệ thống hoá các công trình nghiên cứu ở trong nước và nước ngoài, phân tích, đánh giá các yếu tố có liên quan đến lý luận và thực tiễn pháp luật về Lý lịch tư pháp; đưa ra khái niệm pháp luật về Lý lịch tư pháp và lần đầu tiên xây dựng khái niệm toàn diện, chỉ ra các đặc điểm pháp luật về Lý lịch tư pháp; đưa ra một số chế định pháp luật về Lý lịch tư pháp của một số nước trên thế giới để có cơ sở so sánh đối tượng, phạm vi điều chỉnh, phương thức điều chỉnh, từ đó đánh giá được thực trạng của Việt Nam đang có những bất cập gì, rút ra bài học kinh nghiệm từ các nước nhằm đưa ra, phân tích và đề xuất cách nhìn mới, quan điểm mới để áp dụng tại Việt Nam; đề xuất phương hướng hoàn thiện để đảm bảo tối đa quyền con người trong các vấn đề tiếp cận thông tin, giữ bí mật đời tư khi cá nhân xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Luận án nghiên cứu góp phần làm sáng tỏ thêm những vấn đề lý luận và thực tiễn pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam hiện nay trong bối cảnh cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và hội nhập quốc tế và có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các hoạt động sửa đổi Luật LLTP, nghiên cứu giảng dạy.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo Luận án gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu.

Chương 2: Những vấn đề lý luận pháp luật về Lý lịch tư pháp.

Chương 3: Thực trạng pháp luật và thực hiện pháp luật về Lý lịch tư pháp ở Việt Nam.

Chương 4: Hoàn thiện pháp luật về lý lịch tư pháp của Việt Nam.

Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Tình hình nghiên cứu pháp luật Việt Nam về LLTP

1.1.1.1. Các nghiên cứu lý luận pháp luật về Lý lịch tư pháp

Tất cả các công trình nghiên cứu khoa học pháp lý đề cập đến đề tài pháp luật về Lý lịch tư pháp (LLTP) chỉ dừng lại ở các vấn đề về mặt lý luận chung và giới thiệu về LLTP như: Về quyền con người có liên quan đến pháp luật về LLTP; Pháp luật về LLTP và LLTP.

1.1.1.2. Các nghiên cứu về thực trạng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về lý lịch tư pháp

Về mô hình CSDL, mô hình tổ chức của cơ quan quản lý CSDL: các đề tài trước đã chỉ ra các vấn đề về mặt lý luận có liên quan đến mô hình CSDL, mô hình tổ chức của cơ quan quản lý CSDL; Về quản lý CSDL LLTP: các đề tài trước đã phân tích, đánh giá vấn đề quan trọng nhất của CSDL LLTP là chất lượng thông tin và kiểm soát chất lượng thông tin, làm sáng tỏ lý luận về CSDL LLTP, đánh giá được thực trạng chất lượng CSDL LLTP, chỉ rõ các vấn đề còn hạn chế, bất cập trong việc kiểm soát chất lượng CSDL LLTP và đề ra một số giải pháp

hoàn thiện cơ chế kiểm soát chất lượng CSDL LLTP; *Về quản lý nhà nước về LLTP*: Các đề tài này đã luận giải những vấn đề lý luận cơ bản về thực hiện pháp luật về quản lý nhà nước về CSDL lý lịch tư pháp và đưa ra những giải pháp cụ thể vừa có tính trước mắt, vừa có tính lâu dài nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về LLTP mà Luận án đã tiếp thu và hoàn thiện; *Về khai thác thông tin và cấp Phiếu LLTP*: Các đề tài đã tập trung nghiên cứu thực trạng tình hình khai thác thông tin và cấp Phiếu LLTP của Việt Nam hiện nay.

1.1.2. Tình hình nghiên cứu pháp luật nước ngoài về LLTP

1.1.2.1. Các nghiên cứu lý luận pháp luật về Lý lịch tư pháp

Tác giả đã nghiên cứu các tài liệu của 1 số nước tiên tiến như New Zealand; Algerie; Anh; Pháp có nội dung liên quan đến pháp luật về LLTP để tiếp thu và chọn lọc, rút ra kinh nghiệm, kiến nghị thay đổi về mô hình cơ sở dữ liệu LLTP, cung cấp, tích hợp thông tin LLTP, quản lý nhà nước về LLTP, việc cấp Phiếu LLTP cho cá nhân như theo quy định của Luật LLTP hiện nay.

1.1.2.2. Các nghiên cứu về thực hiện pháp luật về Lý lịch tư pháp

Tác giả nghiên cứu thực trạng thực hiện pháp luật về LLTP trên các nội dung: mô hình CSDL, mô hình tổ chức của cơ quan quản lý CSDL và Quản lý CSDL LLTP, khai thác, cung cấp thông tin và cấp Phiếu LLTP. Luận án đã tiếp thu những bài viết này để từ đó xem xét những ưu, nhược điểm, rút ra kinh nghiệm để áp dụng vào thực trạng của Việt Nam hiện nay, qua đó tìm ra các giải pháp, kiến nghị mang tính khả thi cao và lâu dài, phù hợp với hệ thống pháp luật về LLTP của Việt Nam.

1.1.3. Đánh giá khái quát về tình hình nghiên cứu

Các đề tài nghiên cứu đã phản ánh được tương đối rõ nét thực trạng pháp luật về LLTP: Về quyền con người có liên quan đến pháp luật về LLTP; pháp luật về LLTP và LLTP; quản lý CSDL LLTP và quản lý nhà nước về LLTP; khai thác thông tin và cấp Phiếu LLTP.

1.1.4. Những vấn đề chưa được nghiên cứu và giải quyết thấu đáo

Một số vấn đề lý luận pháp luật về LLTP còn chưa được thông nhất hoặc chưa được nghiên cứu một cách thấu đáo, thuyết phục, cần phải tiếp tục được nghiên cứu. Việc phân tích ra các ưu điểm, hạn chế, bất cập của pháp luật về LLTP hiện hành và tìm ra những nguyên nhân chủ quan, khách quan dẫn đến tình trạng này còn hạn chế, chưa phân tích đánh giá chính xác, toàn diện bản chất của vấn đề; những vướng mắc mới phát sinh từ thực tiễn chưa được phân tích, đánh giá, nhiều nội dung của những quy định mới chưa cập nhật, phân tích, đánh giá để rút ra những giải pháp, kiến nghị, đề xuất phù hợp với tình hình thực tế và mang tính khả thi.

1.1.5. Những vấn đề cần tiếp tục triển khai nghiên cứu trong luận án

Nghiên cứu, luận giải một cách sâu sắc, toàn diện các vấn đề lý luận pháp luật về LLTP, đánh giá một cách toàn diện về thực trạng pháp luật về LLTP và quá trình thực hiện pháp luật về LLTP; tìm ra các nguyên nhân khách quan, chủ quan của các hạn chế bất cập của các vấn đề sau: pháp luật về LLTP và cơ chế điều chỉnh Thông tin LLTP của cá nhân, quản lý CSDL LLTP và quản lý nhà nước về LLTP, phương thức xây dựng CSDL LLTP và cơ chế phối hợp giữa

các cơ quan có liên quan với pháp luật về LLTP để tích hợp Thông tin LLTP, cơ chế bảo đảm cho tích hợp Thông tin LLTP và nguồn thông tin để xây dựng CSDL LLTP quốc gia, mục đích và cách thức tiếp cận với thông tin về LLTP, quyền tiếp cận thông tin và quyền yêu cầu cung cấp Phiếu LLTP, Phiếu LLTP, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn cấp Phiếu LLTP, về đương nhiên được XAT.

1.2. Cơ sở lý thuyết nghiên cứu

1.2.1. Lý thuyết nghiên cứu

Luận án được tiếp cận nghiên cứu trên cơ sở các lý thuyết nghiên cứu sau đây:

- Lý thuyết về quyền con người;
- Lý thuyết nghiên cứu về khoa học Luật Hình sự và Tổ tụng hình sự;
- Lý thuyết về hệ thống và mô hình cơ sở dữ liệu điện tử.

1.2.2. Câu hỏi nghiên cứu

Khái niệm, đặc điểm của LLTP là gì? Vai trò và ý nghĩa của LLTP trong đời sống kinh tế, xã hội Việt Nam? Khái niệm, đặc điểm của pháp luật về LLTP là gì? Nội dung cơ bản của pháp luật về LLTP bao gồm các vấn đề gì? Các mối quan hệ của pháp luật về LLTP với các hệ thống pháp luật có liên quan? Quản lý nhà nước về LLTP và CSDL LLTP? Các tiêu chí làm cơ sở hoàn thiện pháp luật về LLTP? Các yếu tố ảnh hưởng, tác động đến pháp luật về LLTP? Thực trạng pháp luật và về LLTP của Việt Nam hiện nay? Thực trạng thực hiện pháp luật về LLTP của Việt Nam hiện nay? Quan điểm, hoàn thiện pháp luật về LLTP của Việt Nam hiện nay là gì? Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về LLTP của Việt Nam hiện nay như thế nào?

1.2.3. Giả thuyết nghiên cứu

Pháp luật về LLTP là sản phẩm tất yếu của các hoạt động quản lý kinh tế, xã hội của Nhà nước. Vấn đề ở chỗ cần nghiên cứu, luận giải một cách sâu sắc, toàn diện các vấn đề lý luận pháp luật về LLTP và thực trạng pháp luật về LLTP hiện nay, những vấn đề hạn chế, bất cập, đề xuất các giải pháp đồng bộ, phù hợp với thực tiễn, mang tính khả thi để hoàn thiện pháp luật về LLTP nhằm khắc phục các hạn chế, bất cập pháp luật về LLTP hiện nay, nâng cao hiệu quả pháp luật về LLTP của Việt Nam.

1.2.4. Hướng tiếp cận nghiên cứu

Luận án tiếp cận đề tài nghiên cứu theo hướng sau đây: Tiếp cận đa ngành, liên ngành; Tiếp cận hệ thống; Tiếp cận lịch sử.

Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ LÝ LỊCH TƯ PHÁP

2.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của lý lịch tư pháp

2.1.1. Khái niệm Lý lịch tư pháp

Khái niệm về LLTP như sau: “LLTP là tập hợp toàn bộ các thông tin, tài liệu, giấy tờ về tình trạng án tích của người bị kết án bằng bản án, quyết định hình sự của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, tình trạng thi hành án và về việc cấm cá nhân đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị Tòa án tuyên bố phá sản. LLTP của cá nhân được bảo quản, lưu trữ tại cơ quan quản lý CSDL LLTP và được dùng

để tra cứu, cấp Phiếu LLTP cho cơ quan, tổ chức, cá nhân theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định”.

2.1.2. Đặc điểm của lý lịch tư pháp

LLTP là những giấy tờ, thông tin, tài liệu phản ánh tình trạng pháp lý của một người, nội dung ghi lại các bản án, các quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân các cấp và các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chứng minh quá khứ của người đó về phương diện tư pháp; LLTP có mục tiêu cơ bản và chủ yếu là công cụ hỗ trợ cho hoạt động điều tra, truy tố và xét xử; LLTP được dùng để tra cứu, cấp phiếu LLTP cho đối tượng chủ yếu là các cá nhân

2.1.3. Vai trò của lý lịch tư pháp trong đời sống xã hội

LLTP trong một số trường hợp là căn cứ để Tòa án xác định bị cáo có tội hay không có tội; LLTP giúp Tòa án quyết định áp dụng tình tiết tăng nặng khi “tái phạm, tái phạm nguy hiểm” theo quy định của Bộ luật Hình sự; lý lịch tư pháp giúp Tòa án trong quá trình giải quyết các tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh tế, thương mại, lao động, hành chính; LLTP hỗ trợ hoạt động tuyển dụng, quản lý nhân sự; LLTP hỗ trợ việc đánh giá tình hình tội phạm; LLTP có vai trò trong việc thống kê hình sự; LLTP có vai trò quan trọng trong việc xóa án tích

2.1.4. Nhu cầu điều chỉnh pháp luật về Lý lịch tư pháp

Nhu cầu cần điều chỉnh pháp luật về LLTP về những nội dung sau: phạm vi, đối tượng điều chỉnh về Thông tin LLTP của cá nhân; phương thức điều chỉnh và khung điều chỉnh các cơ chế để xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác và cấp Phiếu LLTP.

2.2. Khái quát một số vấn đề lý luận pháp luật về lý lịch tư pháp

2.2.1 Khái niệm pháp luật về Lý lịch tư pháp

Khái niệm pháp luật về LLTP như sau: *pháp luật về LLTP là tổng thể các quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ phát sinh giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền với nhau và giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền với các tổ chức, cá nhân trong quá trình tổ chức, quản lý nhà nước về LLTP và cấp Phiếu LLTP [68].*

2.2.2 Đặc điểm của pháp luật về Lý lịch tư pháp

Nghiên cứu các văn bản pháp luật về LLTP của Việt Nam hiện nay, có thể rút ra những đặc điểm cơ bản sau:

Pháp luật về LLTP thiết lập cơ chế bảo vệ quyền con người, quyền công dân; quy định chủ yếu trong Luật LLTP và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan với pháp luật về LLTP và cơ chế quản lý nhà nước về LLTP được gắn bó, đồng bộ trên cơ sở tích hợp CSDL LLTP và được thực hiện bởi các cơ quan nhà nước thông qua các chế định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, trách nhiệm, thời hạn được quy định chủ yếu tại Luật LLTP và các văn bản hướng dẫn thi hành; trình tự, thủ tục thực hiện pháp luật về LLTP được quy định chặt chẽ ở các giai đoạn khác nhau và các đối tượng điều chỉnh khác nhau; pháp luật về LLTP quy định đầy đủ về việc xác định tình trạng án tích và cập nhật điều kiện đương nhiên được XAT cho người có án tích (đặc trưng nổi bật và có ý nghĩa hết sức quan trọng).

2.2.3. Những nội dung cơ bản của pháp luật về lý lịch tư pháp

Bao gồm 06 nội dung cơ bản sau: Pháp luật về Lý lịch tư pháp xác định đối tượng, phạm vi điều chỉnh Thông tin lý lịch tư pháp của cá nhân; Xác định cơ chế quản lý Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và cơ chế quản lý nhà nước về Lý lịch tư pháp; Xác định phương thức xây dựng Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan với pháp luật về Lý lịch tư pháp để tích hợp Thông tin lý lịch tư pháp; Xác định cơ chế bảo đảm cho tích hợp Thông tin lý lịch tư pháp và nguồn thông tin để xây dựng Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp quốc gia; Xác định mục đích và cách thức tiếp cận với thông tin về Lý lịch tư pháp, quyền và nghĩa vụ tiếp cận thông tin và quyền yêu cầu cung cấp Phiếu Lý lịch tư pháp, nội dung về Phiếu lý lịch tư pháp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp; Quy định về đương nhiên được xóa án tích khi lập Lý lịch tư pháp, cấp Phiếu lý lịch tư pháp

2.2.4. Tiêu chí hoàn thiện pháp luật về Lý lịch tư pháp

- *Tiêu chí về nội dung*: Có nội dung phù hợp với quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng phát triển pháp luật về LLTP.

- *Tiêu chí về hình thức*: Tính toàn diện của pháp luật về LLTP; tính thống nhất của pháp luật về LLTP; tính đồng bộ của pháp luật về LLTP; tính minh bạch, hiệu quả và khả thi của pháp luật về LLTP.

2.2.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến pháp luật về LLTP:

Các yếu tố ảnh hưởng đến pháp luật về LLTP: Chế độ chính trị; Chính thể nhà nước và tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp; Hệ thống pháp luật; Các nguồn lực; Tình hình phát triển kinh tế, xã hội.

2.3. Kinh nghiệm Pháp luật về Lý lịch tư pháp ở một số quốc gia trên thế giới và gợi mở cho Việt Nam

2.3.1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh thông tin Lý lịch tư pháp cá nhân

Về cơ bản, pháp luật về LLTP của tất cả các quốc gia đều quy định đối tượng quản lý pháp luật về LLTP là cá nhân bị kết án bởi một bản án đã có hiệu lực pháp luật trong lĩnh vực hình sự, bao gồm: công dân, người nước ngoài cư trú tại quốc gia đó; công dân nước đó bị tòa án nước ngoài tuyên theo hiệp định và điều ước quốc tế mà nước đó tham gia có quy định.

2.3.2. Quản lý Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và Quản lý nhà nước về Lý lịch tư pháp

- *Quản lý Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp*: Hiện nay trên thế giới tồn tại mô hình tổ chức, quản lý CSDL LLTP điện tử được quản lý tập trung tại Trung ương (CHLB Đức, Pháp, Phần Lan, Newzealand).

- *Quản lý nhà nước về Lý lịch tư pháp*: Hiện nay trên thế giới tồn tại 02 mô hình tổ chức, quản lý nhà nước về LLTP: Cơ quan quản lý nhà nước về LLTP được tập trung tại Trung ương (CHLB Đức, Pháp, Phần Lan, Newzealand) và được quản lý tại cả Trung ương và địa phương (Bỉ, Italia, Nhật Bản) [79].

2.3.3. Phương thức xây dựng Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan với pháp luật về Lý lịch tư pháp để tích hợp Thông tin lý lịch tư pháp

Về hình thức lưu trữ dữ liệu LLTP: Tác giả đề xuất dữ liệu LLTP được xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác và cấp Phiếu LLTP dưới dạng điện tử như một số quốc gia tiên tiến đang thực hiện. *Về cung cấp, tiếp nhận và cập nhật thông tin, xử lý thông tin, lập LLTP*:

Việt Nam cần học kinh nghiệm của CHLB Đức. Về *thời hạn lưu giữ, bảo quản thông tin*: Cần học hỏi kinh nghiệm của CHLB Đức, Phần Lan, Italia (pháp luật về LLTP).

2.3.4. Mục đích và cách thức tiếp cận với thông tin về Lý lịch tư pháp, quyền yêu cầu cung cấp Thông tin lý lịch tư pháp, Phiếu lý lịch tư pháp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

Đối với cá nhân: người có yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực tiếp tới đăng ký tại cơ quan cấp Phiếu hoặc có thể gửi yêu cầu cấp Phiếu qua ứng dụng trực tuyến, thư điện tử, Fax, qua đường bưu điện.

Đối với cơ quan, tổ chức: Có thể yêu cầu cơ quan quản lý CSDL LLTP cung cấp Thông tin LLTP qua ứng dụng trực tuyến, thư điện tử, fax hoặc qua đường bưu điện.

Về Phiếu LLTP: Các quốc gia khác nhau có quy định khác nhau về Phiếu LLTP. Có những nước quy định cụ thể về các loại Phiếu LLTP (Pháp, Đức...) dùng cho cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân. *Về quyền yêu cầu cấp Phiếu LLTP, thẩm quyền cấp Phiếu LLTP và phương thức cấp Phiếu LLTP, trình tự, thủ tục cấp Phiếu LLTP*:

2.3.5. Về xóa án tích

Theo tác giả, Việt Nam cần học tập kinh nghiệm của CHLB Đức: quy định của pháp luật CHLB Đức, một người đã được XAT thì coi như chưa hề phạm tội.

Chương 3: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ LÝ LỊCH TƯ PHÁP Ở VIỆT NAM

3.1. Thực trạng pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam

3.1.1. Quá trình phát triển pháp luật về Lý lịch tư pháp của

Việt Nam: Tác giả chia làm 05 thời kỳ sau:

3.1.1.1. *Thời kỳ Pháp thuộc và miền Nam Việt Nam trước năm 1975*

3.1.1.2. *Giai đoạn sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến năm 1955*

3.1.1.3. *Giai đoạn từ 1956 đến 1993*

3.1.1.4. *Giai đoạn từ 1993 đến năm 2005*

3.1.1.5. *Giai đoạn từ khi có Luật Lý lịch tư pháp năm 2010 đến nay*

3.1.2. Thực trạng các quy định pháp luật hiện hành về Lý lịch tư pháp của Việt Nam

3.1.2.1. *Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của pháp luật về Lý lịch tư pháp*

Pháp luật về LLTP điều chỉnh Thông tin LLTP của cá nhân thông qua việc lập LLTP, trong đó LLTP là lý lịch về án tích của người bị kết án bằng bản án, quyết định hình sự của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, tình trạng thi hành án và về việc cấm cá nhân đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị Tòa án tuyên bố phá sản.

3.1.2.2. *Pháp luật về Lý lịch tư pháp quy định về quản lý Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và quản lý nhà nước về Lý lịch tư pháp*

Thứ nhất, về quản lý CSDL LLTP: Pháp luật về LLTP quy định mô hình quản lý CSDL LLTP gồm 2 cấp, 64 đầu mối là Trung tâm LLTPQG và 63 Sở Tư pháp.

Thứ hai, quản lý nhà nước về LLTP: Do Luật LLTP không quy định cơ quan nào thuộc Bộ Tư pháp giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước về LLTP nên Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ủy quyền cho Trung tâm LLTPQG thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về LLTP của Bộ Tư pháp được quy định tại khoản 3, Điều 9 của Luật LLTP.

3.1.2.3. Pháp luật về Lý lịch tư pháp điều chỉnh phương thức xây dựng Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan với pháp luật Lý lịch tư pháp để tích hợp Thông tin lý lịch tư pháp

Thứ nhất, pháp luật về LLTP quy định về thẩm quyền lập LLTP và cập nhật LLTP.

Thứ hai, pháp luật về LLTP quy định về tích hợp Thông tin LLTP và kiểm tra, phân loại, đính chính Thông tin LLTP. Thứ ba, pháp luật về LLTP quy định về cập nhật Thông tin LLTP bổ sung.

3.1.2.4. Pháp luật về Lý lịch tư pháp quy định cơ chế bảo đảm cho tích hợp Thông tin LLTP và nguồn thông tin để xây dựng Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp quốc gia

Pháp luật về LLTP đã xác định rõ nhiệm vụ của Tòa án, Viện Kiểm sát, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an, cơ quan thi hành án thuộc Bộ Quốc phòng và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc cung cấp Thông tin LLTP đầy đủ, chính xác, đúng trình tự, thủ tục cho Trung tâm LLTPQG, Sở Tư pháp.

3.1.2.5. Pháp luật về Lý lịch tư pháp quy định mục đích và cách thức tiếp cận với thông tin về Lý lịch tư pháp, quyền tiếp cận thông tin và quyền yêu cầu cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp

3.1.2.6. Pháp luật về Lý lịch tư pháp quy định về Phiếu lý lịch tư pháp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp

3.1.2.7. Về xóa án tích

BLHS 2015 và BLTTHS 2015 quy định cơ quan quản lý CSDL LLTP có trách nhiệm cập nhật thông tin về điều kiện đương nhiên được XAT và phải xác nhận đã được XAT cho người đã có đủ điều kiện đương nhiên được XAT theo Điều 70 của BLHS năm 2015. Theo đó, trong trường hợp chưa có đủ cơ sở để ghi vào Phiếu LLTP số 01 là “không có án tích” hoặc Phiếu LLTP số 02 là: “đã được XAT”.

3.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam hiện nay

3.2.1. Về quản lý Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và quản lý nhà nước về Lý lịch tư pháp

- Tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý CSDL LLTP từng bước được kiện toàn.

3.2.2. Về phương thức xây dựng Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan với pháp luật về Lý lịch tư pháp để tích hợp Thông tin lý lịch tư pháp

Một là, CSDL LLTP được xây dựng tại Trung tâm LLTPQG và các Sở Tư pháp nhưng được tích hợp đầy đủ tại Trung tâm LLTPQG.

Hai là, Tích hợp Thông tin LLTP và lập LLTP bằng giấy và điện tử.

3.2.3. Về thực hiện cơ chế bảo đảm cho tích hợp Thông tin lý lịch tư pháp và nguồn thông tin để xây dựng Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp quốc gia

Công tác xây dựng CSDL LLTP đã được Trung tâm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Tại các Sở Tư pháp, hầu hết số lượng thông tin nhận được đã được các Sở Tư pháp tiếp nhận,

kiểm tra phân loại thông tin và cung cấp cho các Sở Tư pháp khác để lập LLTP.

3.2.4. Về thực hiện quyền tiếp cận thông tin, quyền yêu cầu cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp

3.2.4.1. Phiếu LLTP, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn cấp Phiếu LLTP

3.2.4.2. Việc thực hiện nhiệm vụ cấp phiếu LLTP đã được Trung tâm LLTPQG và các Sở Tư pháp quan tâm, chú trọng và thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao

3.2.4.3. Cải cách thủ tục hành chính trong việc nộp hồ sơ xin cấp phiếu Lý lịch tư pháp

3.2.5. Về đương nhiên được xóa án tích, tra cứu xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích

3.2.5. Về đương nhiên được xóa án tích, tra cứu xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích

Trung tâm LLTPQG và Sở Tư pháp có trách nhiệm phải xác minh điều kiện đương nhiên được XAT cho người có án tích khi có yêu cầu cấp Phiếu LLTP. Tuy nhiên, việc tra cứu, xác minh về án tích, các điều kiện đương nhiên được XAT là hết sức khó khăn, phức tạp nên những hồ sơ loại này trong thực tế thường bị chậm thời hạn so với luật định.

3.3. Đánh giá chung pháp luật về lý lịch tư pháp của Việt Nam hiện nay

3.3.1. Những ưu điểm và nguyên nhân

* *Ưu điểm:* Vai trò, tầm quan trọng của pháp luật về LLTP và của phiếu LLTP ngày càng được nâng lên; Công tác xây dựng văn

bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành và chỉ đạo, triển khai thi hành Luật LLTP đã được quan tâm thực hiện; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lý lịch tư pháp đã được Bộ Tư pháp và một số Bộ, ngành, địa phương quan tâm, chú trọng thực hiện; tổ chức, bộ máy, nhân lực làm công tác LLTP đã từng bước được kiện toàn; công tác cấp phiếu LLTP được cải cách thủ tục cơ bản đáp ứng được yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức; công tác xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP được chú trọng thực hiện; công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về LLTP được quan tâm, thực hiện; công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành được chú trọng.

* Nguyên nhân: Sau 07 năm, Việc tổ chức triển khai thi hành Luật LLTP đã được thực hiện tương đối đồng bộ, toàn diện và sâu rộng: pháp luật về LLTP đã từng bước được củng cố, hệ thống các văn bản pháp luật về LLTP đã tương đối đầy đủ, đồng bộ; Các cơ quan quản lý lý lịch tư pháp được kiện toàn; thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác LLTP trong đời sống xã hội của các cơ quan, tổ chức và người dân đã được nâng lên một bước. Bên cạnh đó, dưới sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của chính phủ, Bộ Tư pháp, UBND các tỉnh, thành phố đã quan tâm bố trí biên chế, đào tạo, tập huấn, kiểm tra, giám sát, đầu tư kinh phí, trang thiết bị, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác xây dựng CSDL LLTP và cấp Phiếu LLTP, chỉ đạo các cấp, các ngành ở địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Luật LLTP.

3.2.2. Những điểm còn hạn chế, bất cập và nguyên nhân

** Những hạn chế, bất cập:* Có 9 vấn đề hạn chế bất cập có liên quan đến phạm vi, đối tượng điều chỉnh của pháp luật về LLTP, phương thức điều chỉnh, các phương tiện và mục tiêu điều chỉnh như: từ khâu cung cấp, tiếp nhận, cập nhật, tích hợp thông tin LLTP do mô hình CSDL LLTP đã lạc hậu; mối quan hệ giữa các cơ quan liên quan để tích hợp thông tin LLTP, phiếu LLTP, trình tự, thủ tục cấp phiếu LLTP...

** Nguyên nhân:* Bao gồm nguyên nhân chủ quan xuất phát từ nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức, kể cả những người làm công tác tư pháp, cán bộ lãnh đạo còn chưa đầy đủ và đúng mức về vai trò, ý nghĩa của pháp luật về LLTP và những nguyên nhân khách quan như: pháp luật về LLTP chưa bảo đảm cập nhật được những quy định mới được ban hành của pháp luật có liên quan đến LLTP; quy định về quyền yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 2 hiện nay đang bị lạm dụng; quy định pháp luật về LLTP liên quan đến hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng CSDL LLTP còn hạn chế; quy định của pháp luật về LLTP hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.

CHƯƠNG 4: XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ LÝ LỊCH TƯ PHÁP CỦA VIỆT NAM

4.1. Xây dựng chính sách pháp luật về lý lịch tư pháp ở Việt Nam:

4.1.1. Tập trung thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về cải cách hành chính công trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp, cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế.

Thứ nhất, chính sách pháp luật về LLTP phải quán triệt các quan điểm của Đảng và Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính liên quan tới pháp luật về lý lịch tư pháp.

Thứ hai, chính sách pháp luật về LLTP phải xuất phát từ yêu cầu cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam

Thứ ba, chính sách pháp luật về LLTP phải xuất phát từ yêu cầu tăng cường hợp tác quốc tế về pháp luật, tư pháp và hội nhập quốc tế.

4.1.2. Cụ thể hóa quan điểm và các quy định của Hiến pháp năm 2013 về bảo đảm các quyền con người, quyền công dân

Một là, bảo đảm nhân quyền

Hai là, bảo đảm nguyên tắc pháp quyền XHCN Việt Nam

Ba là, nâng cao khả năng kiểm soát, kiểm tra, giám sát của các thiết chế quyền lực, thiết chế xã hội và của toàn xã hội

4.1.3. Chính sách pháp luật về lý lịch tư pháp phải đáp ứng các yêu cầu về khoa học và thực tiễn, phát huy vai trò của lý lịch tư pháp trong thực tiễn đời sống xã hội

Thứ nhất, phải bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của pháp luật về lý lịch tư pháp trong tổng thể hệ thống pháp luật Việt Nam

Thứ hai, phải tạo cơ chế tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong công tác lý lịch tư pháp

Thứ ba, phải phát huy tối đa vai trò của lý lịch tư pháp trong quản lý con người và xã hội

Thứ tư, phải khắc phục những hạn chế, bất cập của pháp luật hiện hành về lý lịch tư pháp; khắc phục những hạn chế, bất cập, vướng mắc trong việc cấp phiếu lý lịch tư pháp để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hướng tới phục vụ cho người dân và doanh nghiệp

4.2. Những giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện pháp luật về Lý lịch tư pháp của Việt Nam hiện nay

4.2.1. Giải pháp hoàn thiện hoàn thiện thể chế về Lý lịch tư pháp

4.2.1.1. Hoàn thiện quy định về quản lý Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp

Xây dựng CSDL LLTP quốc gia tập trung thống nhất, được quản lý tại Bộ Tư pháp. Sẽ chỉ có 01 cơ quan duy nhất thuộc Bộ Tư pháp (Cục LLTP được chuyển đổi từ Trung tâm LLTPQG) thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác CSDL LLTP quốc gia còn các Sở Tư pháp chỉ tiếp nhận, chuyển giao Thông tin LLTP và cấp Phiếu LLTP.

- Ưu điểm: Mô hình này có ưu điểm vẫn kế thừa được tổ chức, biên chế, các mối quan hệ với các cơ quan liên quan tại địa phương, trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện nay tại các Sở Tư pháp, không làm xáo

trộn về tổ chức, biên chế hiện nay tại Sở Tư pháp. Bên cạnh đó việc các Sở Tư pháp tiếp tục làm đầu mối tiếp nhận thông tin từ các cơ quan có liên quan tại địa phương sẽ bảo đảm chặt chẽ, nhanh chóng và thuận tiện hơn và khắc phục được các hạn chế, bất cập của mô hình cũ.

- Nhược điểm: Tuy Sở Tư pháp không phải xây dựng, quản lý, vận hành CSDL LLTP nhưng vẫn phải là đầu mối tiếp nhận và chuyển giao thông tin qua đường điện tử cho Cơ quan quản lý CSDL quốc gia của Bộ Tư pháp.

4.2.1.2 Hoàn thiện quy định về cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý nhà nước về Lý lịch tư pháp

Chuyển đổi mô hình tổ chức từ Trung tâm LLTPQG – là đơn vị sự nghiệp công lập sang Cục LLTP - là đơn vị quản lý nhà nước về LLTP sẽ không tạo ra tổ chức mới, không phát sinh biên chế mới nhưng lại tạo điều kiện bảo đảm thống nhất, thông suốt trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về LLTP cũng như xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác CSDL LLTP.

4.2.1.3. Mở rộng phạm vi quản lý Lý lịch tư pháp theo hướng bổ sung trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong cung cấp thông tin nhằm bảo đảm thực hiện chế định về đương nhiên được xóa án tích theo quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

4.2.1.4. Hoàn thiện pháp luật về Lý lịch tư pháp nhằm bảo đảm quyền con người theo Hiến pháp năm 2013.

Tác giả kiến nghị bãi bỏ Phiếu LLTP số 2, chỉ có các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội mới có quyền yêu cầu Cơ quan quản lý CSDL LLTP

cung cấp thông tin dưới dạng văn bản cung cấp thông tin như nội dung của Phiếu LLTP số 2 theo quy định của pháp luật.

4.2.1.5. Hoàn thiện pháp luật về Lý lịch tư pháp nhằm bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định có liên quan của Bộ luật Hình sự năm 2015, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

4.2.1.6. Cải cách thủ tục hành chính trong công tác tiếp nhận hồ sơ và cấp Phiếu lý lịch tư pháp

4.2.2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật về Lý lịch tư pháp

4.2.2.1. Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò của Lý lịch tư pháp đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp

4.2.2.2. Nâng cao hiệu quả thực hiện Luật LLTP

4.2.2.3. Bảo đảm nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả pháp luật về Lý lịch tư pháp

Nâng cao chất lượng công chức, viên chức làm công tác LLTP theo hướng tập trung đào tạo, bồi dưỡng theo chiều sâu, tăng cường kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tiếp nhận, xử lý thông tin, xây dựng CSDL LLTP, nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác LLTP có chuyên môn cao, có đạo đức và uy tín nghề nghiệp, trên cơ sở xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác LLTP.

4.2.2.4. Bảo đảm cơ sở vật chất cho công tác LLTP

4.2.2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin ở cấp độ tự động hóa trong xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp

Để có thể xây dựng, chuyển đổi CSDL theo mô hình 01 cấp như đã nêu trên, đồng thời nhằm giải quyết những khó khăn, hạn chế cơ bản hiện nay trong công tác LLTP, đặc biệt là khó khăn về nguồn nhân lực tại các địa phương hiện nay, cần triển khai ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong xây dựng và quản lý CSDL LLTP.

KẾT LUẬN

Qua các nội dung đã trình bày của Luận án có thể thấy rằng trên thế giới và của Việt Nam đã có nhiều công trình nghiên cứu ở mức độ, khía cạnh khác nhau và đã đạt được những kết quả nhất định. Trong quá trình nghiên cứu, tác giả đã thu thập và sử dụng các nguồn tài liệu tham khảo quan trọng này cho Luận án. Luận án này là một trong những Luận án đầu tiên đặt nền móng cho việc nghiên cứu, tìm hiểu và phân tích sâu hơn các quy định pháp luật về LLTP hiện nay tại Việt Nam.

Dưới góc độ luật học, Luận án đã làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận pháp luật về LLTP, cụ thể là đã luận giải và xây dựng được khái niệm LLTP, khái niệm, nội dung, đặc điểm, vai trò và các tiêu chí hoàn thiện pháp luật về LLTP. Các tiêu chí hoàn thiện pháp luật về LLTP được hình thành trên cơ sở các tiêu chí pháp lý chung, tuy nhiên các tiêu chí này cần được xây dựng phù hợp với đặc điểm kinh

tế xã hội Việt Nam trong giai đoạn xây dựng Nhà nước pháp quyền và hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới.

Trên cơ sở nghiên cứu quá trình hình thành, phát triển của pháp luật về LLTP, đánh giá thực trạng, so sánh với pháp luật các nước, phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan, bằng các phương pháp tiếp cận liên ngành, đa ngành, tác giả đã đưa ra nhiều ý tưởng mới, phát kiến mới, giải pháp mới, đã phân tích rõ nội dung chính sách pháp luật về LLTP, các giải pháp mang tính đột phá như: chuyển đổi mô hình CSDL; cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý LLTP; giảm bớt và tập trung đầu mỗi cung cấp, tiếp nhận Thông tin LLTP; thiết lập cơ chế bảo đảm cho việc phối hợp cung cấp Thông tin LLTP; điện tử hóa hồ sơ, tài liệu Thông tin LLTP (kể cả hồ sơ xin cấp Phiếu LLTP) nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc ứng dụng công nghệ thông tin để tự động hóa toàn bộ các khâu: xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác CSDL LLTP và cấp Phiếu LLTP; tạo cơ sở pháp lý cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4... Tác giả hy vọng nội dung của Luận án sẽ là tài liệu tham khảo cho việc đánh giá chính sách pháp luật về LLTP và xây dựng Luật LLTP sửa đổi để khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật LLTP hiện hành, phát huy tối đa hiệu quả thực thi pháp luật về LLTP qua đó góp phần vào công cuộc cải cách thủ tục hành chính, phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp, góp phần xây dựng một chính phủ liêm chính, kiến tạo phát triển, quyết liệt hành động vì dân và doanh nghiệp.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ

1. Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia vượt qua thử thách, vững bước đi lên trong tiến trình hội nhập, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật số chuyên đề tháng 8 năm 2015*.

2. Ý nghĩa, vai trò của lý lịch tư pháp trong đời sống xã hội, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật số chuyên đề tháng 8 năm 2015*.

3. Hoàn thiện pháp luật về cấp phiếu lý lịch tư pháp của Việt Nam hiện nay, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật phát hành hàng tháng số tháng 8 (281) năm 2015*.

4. Giải pháp đẩy mạnh việc triển khai Đề án thí điểm cấp phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật phát hành hàng tháng số tháng 12 (285) năm 2015*.

5. Lý lịch tư pháp và pháp luật về lý lịch tư pháp (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.05-16*.

6. Vai trò, ý nghĩa của lý lịch tư pháp trong đời sống xã hội (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.17-25*.

7. Pháp luật về lý lịch tư pháp ở Việt Nam qua các thời kỳ (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.26-42*.

8. Một số thành tựu trong thi hành pháp luật về lý lịch tư pháp thời gian qua (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.43-59.*

9. Hạn chế, bất cập trong thực tiễn thực hiện pháp luật lý lịch tư pháp (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.93-121.*

10. Bàn về việc hoàn thiện pháp luật lý lịch tư pháp ở nước ta hiện nay (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.122-145.*

11. Nguyên tắc hoàn thiện pháp luật lý lịch tư pháp (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.146-155.*

12. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật lý lịch tư pháp (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.156-159.*

13. Định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật lý lịch tư pháp năm 2009 (2017), *Tạp chí dân chủ pháp luật, Số chuyên đề Pháp luật về lý lịch tư pháp, tr.160-166.*

14. Xác định những định hướng, chính sách lớn phục vụ cho việc sửa đổi, bổ sung Luật Lý lịch tư pháp, *Chủ nhiệm đề tài khoa học cấp Bộ năm 2017.*